| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM**<br>**TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 190/2023/HS-ST
Ngày 21 - 12 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM**
**TỈNH NINH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diệu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hoàng Liên.

Bà Mai Huệ Anh Đài.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 186/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Võ Phước H (tên gọi khác: K)**, sinh năm 1989 tại Ninh Thuận. Nơi thường trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ở: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Võ Văn V và bà Phạm Thị B; có vợ là Mai Thị Yến N và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/11/2005, bị Ủy ban nhân dân thị xã Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2. **Lâm Thị Tường V (tên gọi khác: H)**, sinh năm 1999 tại Ninh Thuận. Nơi thường trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Con ông Võ Thanh P và bà Lâm Trần Thúy H; có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*Người làm chứng*: Anh Lê Vũ T, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 23/6/2023 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự Kinh tế, Môi Trường Công an TP. Phan Rang - Tháp Chàm, phối hợp Công an phường Phước Mỹ kiểm tra hành chính nhà bà Phạm Thị B ở khu phố 4, phường P, TP. P phát hiện trong phòng ngủ của Võ Phước H (là con trai bà B) có Lâm Thị Tường V và Lê Vũ T. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần trước bên phải của V có 01 bịch nylon màu trắng, dạng miệng khép dính, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) và 01 cân tiểu ly bằng nhựa, màu xanh đen; kiểm tra trong phòng của H phát hiện 01 vỏ chai nước ngọt bằng nhựa hiệu Revive gắn 01 nắp nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) và 01 hộp quẹt gas màu trắng, bên trên có chế đầu khò. V, T khai nhận là ma túy đá và bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật và mời V, T về trụ sở Công an làm việc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H đến Công an đầu thú, khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng ngủ của H tại nhà bà B.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ ngày 22/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy (đá) nên H đã thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội, liên hệ với một người đàn ông để hỏi mua ma túy (đá) thì người đàn ông trên đồng ý bán và hẹn H khoảng 17 giờ 30 cùng ngày đến khu vực gần quán cà phê Vườn Dừa, thuộc khu phố 4, phường Phước Mỹ để mua bán ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m 55, dáng người mập (không rõ nhân thân, lai lịch) đứng đợi sẵn, H đưa cho người này 4.200.000 đồng, đồng thời người đàn ông này bán cho H 01 bịch nylon dạng miệng khép dính, bên trong có chứa ma túy (đá). Khi có được ma túy, H đem về nhà bà Bê cất giữ để sử dụng dần. Đến khoảng 09 giờ ngày 23/6/2023, H cùng với Lâm Thị Tường V (là bạn gái của H) sau khi đi ăn sáng rồi về nhà bà B thì gặp Lê Vũ T đang đứng đợi sẵn. Sau một lúc nói chuyện với nhau thì H, V và T đi vào phòng ngủ của H. Tại đây, H đem ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 vỏ chai nước ngọt hiệu Revive, có nắp màu đỏ, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh và 01 hộp quẹt gas màu trắng, bên trên có chế đầu khò đặt xuống nền nhà rồi H lấy từ trong túi quần của mình ra một bịch nylon dạng miệng khép dính, bên trong có chứa ma túy (Ký hiệu M1), lấy một ít bỏ vào nỏ thủy tinh (Ký hiệu M2) và đốt để sử dụng. Khi H sử dụng thì V, T đến xin H cho sử dụng cùng, H đồng ý. Cả nhóm sử dụng ma túy được khoảng 20 phút thì có lực lượng phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận đến mời H đi làm việc. Do sợ bị phát hiện nên H lấy trong túi quần ra bịch ma túy (đá) và một cân tiểu ly bằng nhựa màu xanh đen đưa cho V và nói

“Giữ giùm anh”, V đồng ý rồi nhận bịch ma túy và cân tiểu ly từ H bỏ vào trong túi quần trước của mình, còn H đi lên Công an tỉnh để làm việc. Sau khi H đi được khoảng 10 phút thì lực lượng Công an thành phố đến kiểm tra nhà bà B, phát hiện, bắt quả tang V đang tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời V, T về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra H, V, T đã khai nhận hành vi vi phạm của mình.

Tại Bản Kết luận giám định số 146/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là: 7,8002g.

- Chất màu trắng bên trong nỏ thủy tinh (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là: 0,1895g.

Hoàn trả đối tượng sau giám định:

Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là:

- M1: 7,5986g.

- M2 đã sử dụng hết trong quá trình giám định, trả 01 nỏ thủy tinh cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Vật chứng của vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của Lâm Thị Tường V; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc của Võ Phước H.

01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 7,5986g ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 cân tiểu ly bằng nhựa màu xanh – đen; 01 vỏ chai nhựa hiệu Revive; 01 nắp chai nhựa màu đỏ, có đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp quẹt gas màu trắng, bên trên có chế đầu khò. Là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng.

Bản Cáo trạng số 182/CT-VKSPRTC ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Võ Phước H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lâm Thị Tường V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Phước H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Lâm Thị Tường V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hi từ 7 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung từ 12 (mười hai) năm tù đến 14 (mười bốn) năm tù.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo V từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 7,5986g ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 cân tiểu ly bằng nhựa màu xanh – đen; 01 vỏ chai nhựa hiệu Revive; 01 nắp chai nhựa màu đỏ, có đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp quẹt gas màu trắng, bên trên có chế đầu khò. Là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

Bị cáo V mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình các con còn nhỏ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ ngày 23/6/2023, tại nhà bà Phạm Thị B ở khu phố 4, phường P, thành phố P, bị cáo Võ Phước H đã có hành vi tàng trữ trái phép 7,9897 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Bị cáo Lâm Thị Tường V bị lực lượng công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 7,8002 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mặc dù biết rõ là chất ma túy nhưng V vẫn đồng ý cất giấu giúp cho bị cáo H. Ngoài ra, bị cáo H còn sử dụng chỗ ở, cung cấp ma túy và dụng cụ để tổ chức cho bị cáo V và anh Lê Vũ T sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Võ Phước H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lâm Thị Tường V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo H có nhân thân xấu.

Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H có thêm tình tiết giảm nhẹ đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình mức án phù hợp cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 7,5986g ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 cân tiểu ly bằng nhựa màu xanh – đen; 01 vỏ chai nhựa hiệu Revive; 01 nắp chai nhựa màu đỏ, có đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp quẹt gas màu trắng, bên trên có chế đầu khò. Đây là ma túy, dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bị thu giữ nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của bị cáo V và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ.

[6] Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) khoảng 35 tuổi, dáng người mập, cao khoảng 1m55 đã bán ma túy cho H quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Phạm Thị Bê không biết về việc H tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bà nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với bà Bê là phù hợp.

Đối với Lê Vũ T không biết nguồn gốc ma túy của Võ Phước H do đâu mà có, sau khi thấy H và V sử dụng ma túy nên xin H cho sử dụng cùng, thì được H đồng ý cho sử dụng. Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T, là phù hợp. Quá trình điều tra T khai nhận còn có 01 lần tự ý sử dụng ma túy của H. Cơ quan điều tra xác định được H không rủ rê, không chuẩn bị ma túy nên không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H lần này là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Phước H (K) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Võ Phước H (K) 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Võ Phước H (K) 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Võ Phước H (K) phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23/6/2023.

2. Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thị Tường V (Huệ) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thị Tường V (H) 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Lê Ngọc Thư, Lê Đình Lượng, Đinh Quang Tuân, Đỗ Hoàng Tú và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 7,5986g ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 cân tiểu ly bằng nhựa màu xanh – đen; 01 chai nhựa hiệu Revive; 01 nắp chai nhựa màu đỏ, có đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp quẹt gas màu trắng, bên trên có chế đầu khò.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm).

**4.** Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Phước H (Két), bị cáo Lâm Thị Tường V (Huệ) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/12/2023).

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- CQ THAHS CA. TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diệu**